

Số: /KH-UBND

Tân Uyên, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục Trâu, Bò trên địa bàn huyện Tân Uyên giai đoạn 2022 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 4174/KH-UBND ngày 13/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục Trâu, Bò trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022 - 2030.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục (VDNC) Trâu, Bò trên địa bàn huyện Tân Uyên giai đoạn 2022 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục đích

- Chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; kịp thời ngăn chặn, kiểm soát, ứng phó hiệu quả với bệnh VDNC Trâu, Bò trên địa bàn huyện.

- Thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng bệnh VDNC đạt hiệu quả, chủ động tạo miễn dịch không chế các ổ dịch đang xảy ra trên địa bàn; đảm bảo an toàn cho đàn trâu, bò vùng giáp ranh, xung quanh ổ dịch. Bao vây xử lý kịp thời ổ dịch không để lây lan, hạn chế tối đa thiệt hại do bệnh gây ra. Bảo vệ tài sản của người dân, thực hiện đạt các chỉ tiêu đã đề ra về chăn nuôi năm 2022.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho trên 80% tổng đàn trâu, bò, bê, nghé thuộc diện tiêm tại thời điểm tiêm phòng.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm và kiểm soát tốt dịch bệnh, hằng năm giảm 20% số xã có dịch và số gia súc mắc bệnh Viêm da nổi cục so với năm liền kề trước đó.

- Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, ngăn chặn không để mầm bệnh Viêm da nổi cục xâm nhiễm vào địa bàn huyện.

- Triển khai quyết liệt, kịp thời, đồng bộ các biện pháp ngăn chặn, phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò; có sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở và sự vào cuộc tích cực của người dân.

- Tuân thủ các quy trình kỹ thuật, các bước tiêm phòng vắc xin VDNC theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp & PTNT, Chi cục Thú y tỉnh Lai Châu.

- Thực hiện tiêm phòng đúng tiến độ và thời gian quy định, tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 90% so với tổng đàn trâu, bò.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Phòng bệnh bằng vắc xin Viêm da nổi cục.

a. Nguyên tắc chung

- Sử dụng vắc xin Viêm da nổi cục để tiêm phòng cho đàn trâu, bò là giải pháp tốt nhất, hiệu quả nhất và chi phí thấp nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

b. Đối tượng tiêm vắc xin

- Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin hoặc đã tiêm vắc xin Viêm da nổi cục nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ (theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin); không có biểu hiện triệu chứng điển hình của bệnh Viêm da nổi cục và các bệnh truyền nhiễm khác.

c. Phạm vi tiêm vắc xin

- Hàng năm, tổ chức tiêm vắc xin Viêm da nổi cục đồng loạt cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ tiêm đạt trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

- Khi có dịch bệnh xảy ra, tổ chức rà soát và tiêm phòng bổ sung vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò (chưa được tiêm vắc xin hoặc đã được tiêm vắc xin Viêm da nổi cục nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ) trong phạm vi bán kính tối thiểu 100 km tính từ ổ dịch Viêm da nổi cục hoặc theo địa giới hành chính cấp huyện của địa phương có dịch bệnh Viêm da nổi cục và huyện liền kề xung quanh địa phương có dịch bệnh Viêm da nổi cục.

d. Thời điểm tiêm vắc xin

- Hàng năm, tổ chức 01 đợt tiêm phòng chính trước thời điểm dịch bệnh Viêm da nổi cục thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh Viêm da nổi cục (như ruồi, muỗi, ve, mòng,...) và vào thời điểm 1-2 tháng trước khi hết thời gian miễn dịch bảo hộ đối với trâu, bò đã được tiêm vắc xin Viêm da nổi cục (*trước hoặc sau ít nhất 15 ngày so với thời điểm tiêm vắc xin phòng bệnh định kỳ vụ Xuân hè cho trâu, bò*).

- Ngoài đợt tiêm chính, các địa phương cần thường xuyên rà soát, tổ chức tiêm vắc xin Viêm da nổi cục bổ sung cho đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng, phát sinh, nhập đàn trước và sau đợt tiêm chính.

đ. Sử dụng và bảo quản vắc xin

- Sử dụng và bảo quản vắc xin Viêm da nổi cục được phép lưu hành tại Việt Nam theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng vắc xin, theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan chuyên môn.

2. Chủ động phòng bệnh có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh tiêu độc khử trùng, tiêu diệt véc tơ truyền bệnh

- Chủ cơ sở chăn nuôi trâu, bò áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm không để gia súc mắc bệnh, làm lây lan dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ quan chuyên môn.

- Chính quyền cơ sở, các cơ quan chuyên môn chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức vệ sinh, tiêu độc định kỳ tại khu vực chợ, điểm buôn bán, giết mổ trâu, bò và các sản phẩm của trâu, bò; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Sử dụng hóa chất được phép lưu hành tại Việt Nam và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng hóa chất tiêu độc khử trùng, tiêu diệt véc tơ truyền bệnh.

3. Giám sát

a) Giám sát chủ động, bị động, điều tra ổ dịch

- Chủ vật nuôi, cán bộ thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn trâu, bò. Trường hợp phát hiện trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh Viêm da nổi cục, chết không rõ nguyên nhân hoặc trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, báo cáo cơ quan thú y địa phương, chính quyền cơ sở để xử lý theo quy định (thực hiện lấy mẫu xét nghiệm, xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh,...).

- Cơ quan thú y tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút Viêm da nổi cục đối với trâu, bò có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh Viêm da nổi cục; trâu, bò nghi có tiếp xúc với đàn trâu, bò mắc bệnh Viêm da nổi cục; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn trâu, bò mắc bệnh Viêm da nổi cục.

- Chính quyền địa phương chỉ đạo, phối hợp cùng cơ quan chuyên môn thú y tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm Viêm da nổi cục). Thông tin điều tra ổ dịch cần bao gồm các thông tin liên quan trong khoảng thời gian tối thiểu từ thời điểm 14 ngày trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng của ca bệnh đầu tiên đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

b) Giám sát sau tiêm phòng

- Tổ chức giám sát sau tiêm phòng khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Nông nghiệp và PTNT hoặc trong trường hợp cần thiết để đánh giá hiệu quả tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục tại các địa bàn các xã.

- Hằng năm, cơ quan chuyên môn thú y của huyện tham mưu xây dựng Kế hoạch chủ động lấy mẫu giám sát, chẩn đoán bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn huyện và kế hoạch lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí; đồng thời phối hợp với đơn vị liên quan, tổ chức thực hiện.

4. Kiểm dịch động vật, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển ngăn chặn vi rút Viêm da nổi cục từ bên ngoài vào địa bàn huyện

- Thực hiện kiểm dịch trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

- Kiểm soát, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, vận chuyển, buôn bán bất hợp pháp trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò vào địa bàn huyện.

b) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện phối hợp chặt chẽ với các, ngành liên quan để thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với trâu, bò, sản phẩm trâu, bò xuất huyện và cách ly, theo dõi, quản lý trâu, bò nhập vào địa bàn huyện theo quy định.

- Tổ kiểm tra liên ngành của huyện thường xuyên kiểm tra lưu động, kiểm soát chặt chẽ trâu, bò sản phẩm trâu, bò ra vào địa bàn huyện, tiêu độc khử trùng các phương tiện vận chuyển động vật sản phẩm động vật; lấy mẫu trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh, kịp thời phát hiện những sai phạm trong kinh doanh, vận chuyển, giết mổ trâu bò và sản phẩm trâu bò nghi mắc bệnh, không rõ nguồn gốc.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trâu, bò, sản phẩm trâu, bò trên địa bàn cấp xã.

- Trâu, bò được phép vận chuyển ra khỏi địa bàn huyện đang có dịch Viêm da nổi cục sau khi được tiêm vắc xin Viêm da nổi cục tối thiểu 21 ngày, có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh Viêm da nổi cục và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch theo quy định.

c) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh Viêm da nổi cục tại cơ sở giết mổ, thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò.

- Xây dựng kế hoạch quản lý các cơ sở giết mổ gia súc tập chung, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không phép, định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở giết mổ.

5. Ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch, quản lý, chăm sóc gia súc bệnh

a) Chủ gia súc

- Cách ly ngay gia súc mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh Viêm da nổi cục.

- Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, nhân viên thú y cấp xã và chính quyền địa phương.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Các cơ chuyên môn cấp huyện

- Tiến hành xác minh và lấy mẫu chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng khống chế nhằm ngăn chặn, không để vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nội tỉnh để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn vận chuyển trâu, bò tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng,...).

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh Viêm da nổi cục, tổ chức phòng, chống dịch bệnh và công bố hết dịch theo quy định.

6. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Cơ quan chuyên môn của huyện hướng dẫn các xã, thị trấn tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi an toàn sinh học.

7. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Viêm da nổi cục, cách nhận biết gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh Viêm da nổi cục và biện pháp xử lý, phòng, chống dịch bệnh.

- Vai trò, tầm quan trọng của việc phòng bệnh bằng vắc xin Viêm da nổi cục; các đặc điểm, hiệu quả và kế hoạch tiêm vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò.

- Nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, thương mại quốc tế do các hoạt động trái phép trong buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò.

- Phổ biến chủ trương, chính sách và quy định về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Viêm da nổi cục; xử lý các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục.

- Các nội dung và tổ chức thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục giai đoạn 2022 - 2030.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Thông tin trên bảng tin công cộng tại nơi đông người, tụ điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân; thông tin trên các bản tin, tài liệu không kinh doanh, các tài liệu tuyên truyền đặt tại tủ sách pháp luật của xã, thị trấn, điểm bưu điện - văn hóa xã.

- Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

- Tiếp nhận, cấp phát các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay,...) về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục từ các nguồn hỗ trợ.

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục; tập huấn về kỹ năng truyền thông nguy cơ trong phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục.

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt trước thời điểm dịch bệnh Viêm da nổi cục thường xảy ra tại các xã, thị trấn trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh Viêm da nổi cục, trước khi triển khai kế hoạch tiêm vắc xin Viêm da nổi cục.

8. Chính sách hỗ trợ

- Triển khai các chính sách hỗ trợ cho chủ cơ sở chăn nuôi có gia súc phải tiêu hủy do mắc bệnh Viêm da nổi cục, gia súc chết do tiêm vắc xin Viêm da nổi cục; chính sách hỗ trợ cho lực lượng tham gia phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật hiện hành.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách tỉnh

Ngân sách tỉnh đảm bảo kinh phí để chi cho các hoạt động của tỉnh, bao gồm: tổ chức điều tra, xét nghiệm mẫu xác định nguyên nhân dịch bệnh; kinh phí chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút Viêm da nổi cục và phí xét nghiệm; công tác thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn và các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng chống Viêm da nổi cục ở tỉnh; thẩm định, đánh giá cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

2. Ngân sách cấp huyện

Ủy ban nhân dân huyện, quyết định bố trí kinh phí cho các hoạt động hằng năm của Kế hoạch tại địa phương. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các hoạt động: Mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ, vật tư, hóa chất dùng trong phòng, chống dịch bệnh; mua vắc xin Viêm da nổi cục để tiêm phòng đối với đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng hằng năm, vắc xin Viêm da nổi cục dự phòng để phục vụ công tác chống dịch; hỗ trợ kinh phí trong trường hợp gia súc bị sảy thai, bị chết do sốc vắc xin sau tiêm phòng; chi trả công tiêm phòng (khi có chính sách của tỉnh), chỉ đạo tiêm phòng; chi trả công tiêu hủy gia súc mắc bệnh, công cho lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch; tổ chức xây dựng các cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống Viêm da nổi cục của ở huyện.

3. Kinh phí do doanh nghiệp, chủ cơ sở chăn nuôi tự đảm bảo

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi trâu, bò có trách nhiệm chi trả kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục (trong trường hợp ngân sách nhà nước không hỗ trợ); lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển trâu, bò, sản phẩm trâu, bò ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chuồng trại của mình; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh Viêm da nổi cục phải chi trả toàn bộ chi phí lấy mẫu, vận chuyển mẫu, gửi mẫu, xét nghiệm mẫu, tổ chức tiêu hủy và các chi phí phục vụ công tác vệ sinh, sát trùng, tiêu độc phương tiện, hó chôn động vật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật huyện

Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật huyện là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp với bệnh Viêm da nổi cục theo Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Kiểm tra đôn đốc UBND các xã, thị trấn triển khai nội dung kế hoạch, thực hiện các quy định của luật thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh, phối hợp với các phòng ban liên quan thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Thành lập đoàn, tổ kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn; các hoạt động sản xuất, kinh doanh, kế hoạch chăn nuôi, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

- Hằng năm, xây dựng Kế hoạch phòng chống dịch bệnh Viêm da nổi cục theo các nội dung của kế hoạch trong Kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; dự trù kinh phí hằng năm cho công tác phòng, chống Viêm da nổi cục thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Hướng dẫn việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn xây dựng các vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất sản phẩm động vật an toàn dịch bệnh theo quy định.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn huyện, xác định đối tượng và phạm vi tiêm phòng vắc xin và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện; đôn đốc, kiểm tra công tác tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát theo quy định. Tổ chức giám sát sau tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục, giám sát sự lưu hành vi rút Viêm da nổi cục theo yêu cầu thực tế của công tác phòng, chống dịch; thông báo lưu hành vi Viêm da nổi cục khuyến cáo sử dụng vắc xin Viêm da nổi cục.

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định. Phối hợp với các lực lượng chức năng công an, quản lý thị trường, chính quyền địa phương các xã, thị trấn kiểm tra giám sát chặt chẽ việc buôn bán, vận chuyển gia súc vào địa bàn huyện.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên địa bàn theo các nội dung của Kế hoạch này; bố trí nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để chống dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh khi có dịch; bố trí kinh phí thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

- Tổ chức, theo dõi việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định; tổ chức hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ sở chăn nuôi, chuỗi sản xuất, vùng chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh phù hợp với điều kiện và quy mô chăn nuôi tại các xã, thị trấn.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc; phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh trong việc tổ chức lấy mẫu xét nghiệm.

- Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQVN và các tổ chức đoàn thể

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, UBND các xã, thị trấn vận động, tuyên truyền đến các hội viên, đoàn viên và nhân dân thực hiện công tác ngăn chặn và phòng, chống bệnh VDNC Trâu, Bò trên địa bàn huyện.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin VDNC, đến từng thôn bản, tổ dân phố.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức tiêm vắc xin VDNC Trâu, Bò tập trung

theo bản hoặc cụm dân cư, làm đóng giá trước khi tiêm.

- Tổ chức tiếp nhận vắc xin và vật tư được cấp; bảo quản vắc xin, tổ chức lực lượng tiêm phòng đảm bảo chỉ tiêu được giao. Quản lý chặt chẽ vật tư, hoá chất, vắc xin được hỗ trợ, đảm bảo sử dụng đúng mục đích phòng chống dịch, hoàn thiện hồ sơ tiêm phòng gửi Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện ngay sau khi hoàn thành Kế hoạch tiêm phòng.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về công tác ngăn chặn và phòng, chống dịch bệnh VDNC trên Trâu, Bò; đồng thời thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống để người dân chủ động thực hiện.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật, Trưởng bản, nhân viên thú y cấp xã, thị trấn theo dõi giám sát, tiếp nhận và báo cáo thông tin về dịch bệnh. Huy động các tổ chức đoàn thể ở địa phương, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo kế hoạch.

- Kết thúc đợt tiêm phòng, báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện).

6. Các tổ chức, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi

- Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh.

- Tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan chức năng và địa phương; thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ khác hoặc tình trạng bán chạy gia súc bệnh, vứt xác động vật ốm chết ra môi trường, không tuân thủ, thực hiện các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh VDNC Trâu, Bò trên địa bàn huyện Tân Uyên giai đoạn 2022-2030. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung Kế hoạch tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Huyện ủy; (B/c)
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PTC UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị: Nông nghiệp & PTNT, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm VH, TT và Truyền thông;
- UBMTTQVN và các đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn.
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải);
- Lưu: VT, TTDVNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thanh Huy